

TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA DOANH NGHIỆP CUNG CẤP DỊCH VỤ TRUNG GIAN ĐỐI VỚI HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN TÁC GIẢ

■ ThS. LÊ NHẬT HỒNG* & TS. NGUYỄN PHƯƠNG THẢO**

Tóm tắt: Bài viết làm rõ bản chất pháp lý trong quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả, so sánh pháp luật một số quốc gia, khu vực trên thế giới về các trách nhiệm và giới hạn của nó; từ đó, đưa ra một số đề xuất nhằm hoàn thiện hơn nữa pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam.

Từ khóa: Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian; Luật Sở hữu trí tuệ; quyền tác giả; trách nhiệm gián tiếp.

Nhận bài: 10/9/2024

Hoàn thành biên tập: 28/9/2024

Duyệt đăng: 05/10/2024

Abstract: The article clarifies the legal nature of the provisions on the responsibility of intermediary service providers for copyright infringement, compares the laws of some countries and regions in the world on its responsibilities and limitations; and then, makes some recommendations to further improve Vietnam's intellectual property law.

Keywords: Intermediary service provider; Intellectual Property Law; copyright; indirect liability.

Article received: 10/9/2024 Editing completed: 28/9/2024 Approved for publication: 05/10/2024

Đặt vấn đề

Mạng viễn thông và mạng internet mang đến cho con người vô vàn tiện ích. Ngày nay, chỉ cần ngồi ở nhà với thiết bị điện tử có kết nối mạng, con người có thể tự mình “thưởng thức” các tác phẩm như âm nhạc, văn học, nghệ thuật một cách dễ dàng và nhanh chóng. Tiện ích này không tuyệt đối, mà tiềm ẩn nguy cơ quyền tác giả bị xâm phạm cao hơn với mức độ tinh vi và phức tạp hơn. Trên các nền tảng này, sự tham gia của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đóng vai trò vô cùng quan trọng, có khả năng quản lý và kiểm soát các hoạt động của người dùng trên nền tảng mà họ cung ứng. Do đó, một trong những giải pháp bảo vệ quyền tác giả trong bối cảnh nền kinh tế số là ghi nhận trách nhiệm của chủ thể là các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở

hữu trí tuệ năm 2022 đã chính thức ghi nhận vấn đề này và Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan (Nghị định số 17/2023/NĐ-CP) cũng quy định chi tiết hướng dẫn nội dung nêu trên. Tuy nhiên, việc xác định cách thức thực hiện trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả vẫn chưa được hướng dẫn cụ thể, gây khó khăn trong thực hiện trên thực tế.

1. Khái niệm doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian

Theo Từ điển tiếng Việt, “trung gian” được hiểu là ở giữa, có tính chất chuyển tiếp hoặc nối liền giữa hai đối tượng nhất định hoặc giữ vai trò môi giới giữa hai bên¹. Theo Từ điển Oxford,

* Giảng viên Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

** Trưởng Bộ môn Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

trung gian (intermediaries) là việc một người hoặc một tổ chức giúp đỡ những người hoặc tổ chức khác thực hiện một thỏa thuận bằng cách trở thành phương tiện liên lạc giữa họ hoặc kết nối họ². Dựa trên tính chất là cầu nối giữa các bên, trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, việc định nghĩa chủ thể cung cấp dịch vụ trung gian được hiểu theo các cách diễn đạt khác nhau.

Ở châu Âu, định nghĩa về bên trung gian không được đưa vào luật nhưng “người trung gian” vẫn được sử dụng trong một số bài viết. Người trung gian có thể được định nghĩa một cách đơn giản nhất là một bộ phận nằm giữa chủ bản quyền và bộ phận thứ ba. Vai trò của chủ thể này là cung cấp quyền truy cập internet, chủ động quản lý, sửa đổi, quảng cáo và kiểm tra nội dung được tải lên hoặc truyền qua dịch vụ của bên trung gian³. Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) có thể được phân loại là bên trung gian. Các trung gian có thể được chia thành hai nhóm, đó là các trung gian thụ động và các trung gian tích cực. Các bên trung gian đang hoạt động (tích cực) nếu tạo điều kiện cho hành vi vi phạm quyền tác giả sẽ bị loại trừ khả năng đủ điều kiện được loại trừ trách nhiệm, cái được gọi là “bến cảng an toàn” (safe harbor) sẽ được nghiên cứu ở mục sau.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development - OECD) định nghĩa các bên trung gian internet (internet intermediaries) là chủ thể tập hợp hoặc tạo điều kiện cho các giao dịch giữa các bên thứ ba trên internet. Họ cung cấp quyền truy cập, lưu trữ, truyền và lập các mục nội dung, sản phẩm và dịch vụ do bên thứ ba khởi tạo trên internet hoặc cung cấp các dịch vụ dựa trên internet cho bên thứ ba⁴. Theo OECD, nhà cung cấp dịch vụ được định nghĩa là bất kỳ

cá nhân hoặc pháp nhân nào cung cấp dịch vụ xã hội thông tin (ISS), bất kỳ dịch vụ nào được cung cấp cho mục đích trả công, từ xa, thông qua thiết bị điện tử, để xử lý và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số, dựa trên bất kỳ nền tảng truyền thông điện tử nào.

Dịch vụ trung gian là những dịch vụ mang tính chất cầu nối, đưa thông tin nói chung và các tác phẩm nói riêng đến với công chúng bằng các phương tiện công nghệ như dịch vụ viễn thông, dịch vụ internet, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, dịch vụ tìm kiếm thông tin số, dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số, gồm cả dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ trang thông tin điện tử⁵... Định nghĩa về nhà cung cấp trung gian luôn được nhắc đến, để xác định chính xác chủ thể phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi xâm phạm quyền tác giả. Trong luật lệ của Tòa án Công lý châu Âu, thuật ngữ “trung gian” được hiểu là bất kỳ ai “cung cấp dịch vụ có khả năng được bên thứ ba sử dụng để vi phạm”⁶, họ sẽ cung cấp dịch vụ truy cập internet (các dịch vụ tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy cập internet bằng cách cung cấp kết nối internet thông qua nhiều công nghệ), mạng xã hội, nền tảng đấu giá, nhà điều hành mạng không dây mở, chủ gian hàng trên các nền tảng trung gian. Cuối cùng, thuật ngữ này cũng bao gồm các công cụ tìm kiếm và cổng thông tin internet, trung gian thương mại, hệ thống thanh toán và các nền tảng mạng lưới cộng tác, như báo chí, nền tảng xuất bản và phát sóng, tức là phương tiện truyền thông xã hội, không tự tạo ra hoặc sở hữu nội dung được lưu trữ⁷.

Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam hiện hành quy định doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian là doanh nghiệp cung cấp phương tiện kỹ thuật để tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ đưa nội dung thông tin số lên môi trường mạng viễn thông và

mạng internet; cung cấp kết nối trực tuyến cho công chúng tiếp cận, sử dụng nội dung thông tin số trên môi trường mạng viễn thông và mạng internet⁸. Cách quy định này, về bản chất tương tự như các cách hiểu nêu trên. Nhìn chung, trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, chủ thể là bên cung cấp dịch vụ trung gian được xem là bên cung ứng các nền tảng truy cập, lưu trữ, truyền tải dữ liệu. Chủ thể này tạo nền tảng cho các bên thiết lập các giao dịch, hoạt động. Khoản 1 Điều 110 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ghi nhận, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian là các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước cung cấp một, một số hoặc toàn bộ các dịch vụ: (i) Dịch vụ “chỉ truyền dẫn”; (ii) Dịch vụ “lưu trữ đệm”; (iii) Dịch vụ “lưu trữ nội dung thông tin số theo yêu cầu”.

Như vậy, pháp luật Việt Nam ghi nhận chủ thể cung cấp dịch vụ trung gian phải là doanh nghiệp, tức là tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam, thực hiện chức năng truyền dẫn hoặc lưu trữ. Nghị định số 17/2023/NĐ-CP còn liệt kê chi tiết các loại hình doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian. Chính vì vai trò trung gian này mà trong lĩnh vực quyền tác giả, pháp luật ghi nhận nhóm chủ thể phải thực hiện các nghĩa vụ nhất định và chịu trách nhiệm nếu có hành vi xâm phạm quyền tác giả xảy ra trên nền tảng mà họ cung cấp.

2. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trong bảo vệ quyền tác giả

Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trong bảo vệ quyền tác giả được ghi nhận trước và sau khi có hành vi xâm phạm quyền tác giả. Khi chưa có bất kỳ hành vi xâm phạm quyền tác giả nào xảy ra, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian phải thực hiện các nghĩa vụ nhất định:

Thứ nhất, xây dựng các công cụ nhằm tạo điều kiện để người dùng phản ánh thông tin xâm phạm quyền tác giả, quy trình xử lý và cung cấp phương tiện để kịp thời ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm xảy ra.

Hành vi xâm phạm quyền tác giả trên nền tảng internet vô cùng tinh vi và nghiêm trọng bởi tính chất lan truyền nhanh, khó kiểm soát của môi trường số. Theo thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Việt Nam là quốc gia có tỷ lệ cao về vi phạm bản quyền, đặc biệt là trên môi trường internet. Thống kê cho thấy, có 41% vi phạm qua nền tảng mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin; 19% thông qua streaming; tỷ lệ sử dụng các nền tảng vi phạm bản quyền cũng chiếm tới 61%, độ tuổi vi phạm từ 18 - 24 tuổi, chủ yếu sử dụng các nền tảng “lậu”⁹. Không chỉ ở Việt Nam, các quốc gia khác trên thế giới cũng phải đối mặt với thực trạng xâm phạm bản quyền nghiêm trọng. Ở Đức, Facebook xóa khoảng 15.000 bài đăng mỗi tháng; năm 2017, YouTube đã xóa trung bình 2,7 triệu video mỗi tháng trên toàn thế giới liên quan đến hành vi xâm phạm bản quyền¹⁰. Các con số này cho thấy, có nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có ý thức của người tiêu dùng và trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian. Vì vậy, một trong những giải pháp tối ưu và cấp thiết cần thực hiện là ghi nhận vai trò của nhóm chủ thể “trung gian” bởi sự can thiệp và quản lý của họ.

Mô hình thực hiện của Hoa Kỳ được phổ biến rộng rãi, được sử dụng ở Úc, Nhật Bản, Philippines, theo đó, các trang web và nền tảng trực tuyến chỉ chịu trách nhiệm pháp lý đối với các trường hợp nội dung vi phạm đã biết. Bên trung gian không chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của bên thứ ba vi phạm luật bản quyền nếu biết rằng nội dung đó vi phạm, họ sẽ

nhANH chóng xóa tài liệu đó¹¹. Ở New Zealand, Nam Phi và Vương quốc Anh, luật trách nhiệm pháp lý của bên trung gian có các điều khoản về “thông báo và gỡ xuống”, yêu cầu bên trung gian internet phải xóa nội dung có thể gây hại, xâm phạm bản quyền. Chẳng hạn, ở New Zealand, bên cung cấp dịch vụ trung gian có 48 giờ, sau khi có khiếu nại về nội dung vi phạm, để liên hệ với tác giả của tài liệu hoặc xóa tài liệu đó nếu không xác định được tác giả¹².

Tại Việt Nam, khoản 1 Điều 111 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian phải xây dựng công cụ tiếp nhận yêu cầu gỡ bỏ hoặc ngăn chặn việc truy nhập tới nội dung thông tin số xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan. Nghị định số 17/2023/NĐ-CP quy định về quy trình xử lý (gỡ bỏ, ngăn chặn) việc truy nhập tới nội dung thông tin số của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc của chủ thể quyền tác giả. Sự ghi nhận này là hợp lý, tuy nhiên, thực tế cho thấy rằng, quyền tác giả và quyền liên quan phát sinh trên cơ sở tự động, việc doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian thẩm định các căn cứ từ tài liệu, chứng cứ mà chủ thể yêu cầu cung cấp là khá khó khăn. Dựa trên quy định này, một chủ thể thứ ba bất kỳ, khi phát hiện có dấu hiệu xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan và báo cáo với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian thì có được chủ thể này giải quyết hay không? Như vậy, cần quy định khi tiếp nhận được yêu cầu, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian sẽ phải tiến hành các biện pháp liên hệ với chủ thể quyền tác giả để xem xét gỡ bỏ nội dung xâm phạm trong một khoảng thời gian hợp lý để tránh các thiệt hại có thể phát sinh nghiêm trọng hơn. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian có thể

liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hỗ trợ tìm kiếm, xử lý thông tin báo cáo về hành vi xâm phạm quyền tác giả. Để quy trình này được thực hiện hiệu quả, vai trò của các cơ quan nhà nước có liên quan cần phải được quy định trong các văn bản pháp luật và thực hiện trên thực tế.

Đồng thời, mức độ ngăn chặn hành vi xâm phạm quyền tác giả như thế nào cũng chưa được quy định trong Nghị định số 17/2023/NĐ-CP, gỡ bỏ tất cả thông tin trên nền tảng liên quan đến hành vi hay chỉ phần được các chủ thể quyền yêu cầu. Kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc giải quyết vụ việc Success Media v. Alibaba, theo đó, Alibaba bị cáo buộc đã cho phép tải lên và chia sẻ các tập phim truyền hình “Struggle” mà nguyên đơn được độc quyền phát sóng ở Trung Quốc. Tòa án kết luận Alibaba phải chịu trách nhiệm liên đới về hành vi vi phạm bản quyền với lý do Alibaba biết hoặc có cơ sở hợp lý, biết rằng nội dung được tải lên là vi phạm. Hơn nữa, Alibaba khi nhận được cáo buộc đã có hành vi xóa các liên kết nhưng đây chỉ là các liên kết nêu trong thông báo, không xóa các liên kết tìm kiếm khác. Điều này cho thấy, Alibaba đã “cẩu thả” trong việc bảo vệ bản quyền của chủ sở hữu¹³. Qua đó, có thể thấy, việc ghi nhận trách nhiệm chi tiết cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, góp phần hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng quy trình xử lý hợp lý, đồng thời bảo vệ cho chính doanh nghiệp và người tiêu dùng. Việt Nam cần tham khảo nội dung này để hoàn thiện pháp luật.

Thứ hai, cung cấp cảnh báo liên quan đến hành vi xâm phạm quyền tác giả.

Cảnh báo khả năng vi phạm quyền tác giả và trách nhiệm của các chủ thể thực hiện hành vi xâm phạm. Khoản 3 Điều 111 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP yêu cầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian phải cảnh báo người sử dụng

dịch vụ về trách nhiệm pháp lý nếu họ thực hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan và xác thực thông tin khi người dùng đăng ký tài khoản số; bảo mật thông tin, tài khoản của người dùng; cung cấp thông tin người dùng khi nhận được yêu cầu bằng văn bản từ cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để phục vụ xác minh, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan. Việc đăng thông tin cảnh báo phụ thuộc vào các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, tuy nhiên, nội dung phải bảo đảm cung cấp cho người tiêu dùng những thông tin cơ bản nhất để bảo đảm rằng họ đều tiếp cận được những nội dung về quyền tác giả.

Thứ ba, cung cấp các đầu mối liên lạc với cơ quan chức năng và phối hợp với các cơ quan này liên quan đến vấn đề xâm phạm quyền tác giả.

Trách nhiệm này thể hiện sự liên kết, phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả. Vấn đề này cũng được ghi nhận tại Điều 111 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP. Khi có hành vi xâm phạm quyền tác giả xảy ra, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian phải “liên đới bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan của người sử dụng dịch vụ gây ra”. Trách nhiệm liên đới này xuất phát từ học thuyết trách nhiệm gián tiếp¹⁴ được đề cập khi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian không phải là chủ thể trực tiếp thực hiện hành vi xâm phạm đến quyền nhân thân hay quyền tài sản của chủ thể quyền tác giả mà một chủ thể khác thực hiện nhưng trên nền tảng, phương tiện mà doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian cung ứng. Nếu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trực tiếp xâm phạm đến bất kỳ quyền nào của quyền tác giả thì cũng chịu các trách nhiệm pháp lý tương tự như các chủ thể khác.

3. Giới hạn trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian không phải chịu trách nhiệm pháp lý trong mọi trường hợp có hành vi xâm phạm quyền tác giả diễn ra trên nền tảng mà mình cung ứng. Pháp luật cũng ghi nhận các giới hạn nhất định để miễn trừ trách nhiệm cho chủ thể này. Một số quốc gia gọi đây là nguyên tắc “bến cảng an toàn”.

Các quốc gia, trong đó có Việt Nam, đang nỗ lực xây dựng chế độ trách nhiệm pháp lý đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, thì Hoa Kỳ đã quy định những nội dung này cách đây hơn 20 năm với Mục 512 Đạo luật Bản quyền Thiên niên kỷ Kỹ thuật số năm 1998 (DMCA), áp dụng cho nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến (OSP) và nhà cung cấp nội dung thông tin (ICP), như các trang mạng xã hội và công cụ tìm kiếm tài liệu. Luật pháp coi các bên trung gian internet chủ yếu là bên truyền tải thông tin mà không phải bên tạo ra thông tin, do đó, bảo đảm họ được quyền miễn trừ nhất định hay còn gọi là “bến cảng an toàn” trong trường hợp tài liệu thông tin do người dùng xuất bản. Theo luật pháp Hoa Kỳ, trách nhiệm pháp lý của nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến phải chịu trách nhiệm về mọi vi phạm luật thương hiệu, cạnh tranh không lành mạnh, luật bảo mật hoặc phỉ báng, cũng như mọi hành động vi phạm bản quyền và thông đồng với bên thứ ba, để tạo ra tài liệu vi phạm bản quyền¹⁵.

Theo pháp luật Liên minh châu Âu (EU), để được miễn trừ trách nhiệm, nhà cung cấp dịch vụ trung gian phải chứng minh mình có vai trò thụ động¹⁶. Điều này có nghĩa, hành động của bên trung gian chỉ bao gồm đường dẫn, bộ nhớ đệm hoặc lưu trữ đơn thuần. Định nghĩa của các thuật ngữ này có thể được tìm thấy tại các

điều 12, 13, 14 và 15 Chỉ thị Thương mại Điện tử (E-Commerce Directive). Tuy nhiên, nếu có chứng cứ cho thấy rằng, các bên trung gian tạo điều kiện cho bên thứ ba thực hiện hành vi vi phạm bản quyền thì không được hưởng lợi từ nguyên tắc “bến cảng an toàn” vì họ không đủ điều kiện nhận được điều đó do vai trò tích cực của họ¹⁷.

Ở Việt Nam, khoản 3 Điều 198b Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, được sửa đổi, bổ sung các năm 2009, 2019, 2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005) ghi nhận các trường hợp miễn trừ trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian nếu có hành vi xâm phạm quyền tác giả xảy ra trên nền tảng họ cung cấp. Về cơ bản, cách thức quy định của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 tương tự như pháp luật của Hoa Kỳ hay EU. Nghiên cứu cho thấy, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian cần chứng minh “tính thụ động” của mình khi thực hiện quá trình truyền tải, lưu trữ đệm hay lưu trữ đơn thuần, tức là yếu tố “cố ý” không tồn tại trong suốt quá trình diễn ra hành vi. Bên cạnh đó, ngay khi phát hiện có hành vi vi phạm, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian phải thực hiện ngăn chặn, gỡ các hoạt động chứa nội dung vi phạm quyền tác giả.

Các nghiên cứu cho thấy, quy định về “bến cảng an toàn” có ý nghĩa lớn về kinh tế và chính trị, trong đó, quy định áp đặt trách nhiệm pháp lý các dịch vụ trực tuyến đối với nội dung do người dùng tạo ra, đã làm giảm 81% số lượng các bên quan tâm đến việc đầu tư vào các dịch vụ đó. Tuy nhiên, khi các chủ thể đã làm rõ các điều khoản về bản quyền, có thể làm tăng đáng kể lượng nhà đầu tư quan tâm¹⁸. Quy định này góp phần nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, nhưng đồng thời cũng bảo đảm vấn đề “tự do” trong các hoạt động trên

môi trường số, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian kiểm soát các nội dung này trong một chừng mực thuộc khả năng của họ, họ sẽ được miễn trừ trách nhiệm nếu họ đã thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ mà pháp luật quy định.

4. Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam

Một là, về quy định liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian.

Mặc dù Nghị định số 17/2023/NĐ-CP đã quy định quy trình xử lý khi có yêu cầu của chủ thể quyền tác giả và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hành vi xâm phạm quyền tác giả trên nền tảng họ cung cấp, tuy nhiên, đối với trường hợp một chủ thể thứ ba nào đó họ phát hiện ra hành vi xâm phạm quyền tác giả, cơ chế nào để xử lý thì pháp luật vẫn chưa ghi nhận. Xuất phát từ nguyên tắc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền tác giả, Việt Nam cần bổ sung quy trình xử lý các yêu cầu từ phía bên thứ ba bất kỳ đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả. Bên cạnh đó, thời hạn giải quyết tối thiểu cũng phải được quy định và trong quy trình cần bổ sung bước liên hệ với chủ thể quyền tác giả hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hỗ trợ việc liên hệ để xác minh vấn đề xâm phạm quyền tác giả, đây là điểm khác biệt so với quy trình mà doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian tiếp nhận yêu cầu từ chủ thể quyền tác giả.

Hai là, cần quy định cụ thể hơn mức độ ngăn chặn và xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả, khi xét thấy yêu cầu có cơ sở.

Từ vụ việc của Alibaba nêu trên, xét thấy quy định tại Điều 113, Điều 114 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP chưa ghi nhận mức độ xử lý thông tin liên quan đến vấn đề xâm phạm quyền tác giả. Các quy định chỉ dừng ở việc doanh

ngành cung cấp dịch vụ trung gian thực hiện đánh giá, gỡ "nội dung thông tin số" được yêu cầu. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian cần thể hiện tinh thần trách nhiệm, thiện chí trong việc hỗ trợ bảo vệ quyền tác giả trên các nền tảng mà mình cung cấp, do đó, không chỉ dựa vào một bài đăng hay một đường dẫn có chứa nội dung vi phạm bản quyền, mà khi có cơ sở, cho thấy có hành vi xâm phạm quyền tác giả, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian với vai trò là chủ thể quản lý nền tảng cần rà soát tất cả các nội dung khác có chứa dấu hiệu xâm phạm. Nếu không thực hiện hoặc thực hiện thiếu thiện chí, đây là sự vi phạm điều kiện được miễn trừ trách nhiệm theo Điều 198b Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005.

Ba là, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với hoạt động thu thập và cung cấp thông tin người dùng.

Trách nhiệm này thể hiện trước hết ở việc thu thập và cung cấp thông tin người dùng liên quan đến hành vi xâm phạm quyền tác giả. Cụ thể, đa số các nền tảng công nghệ số hiện nay, thu thập thông tin người dùng tương đối hời hợt, như các trang thông tin mạng xã hội, các nền tảng giải trí... không đòi hỏi người dùng cung cấp thông tin định danh xác thực, mà đa số có thể mở tài khoản chỉ cần với một địa chỉ thư điện tử (hoặc các tài khoản khác tương tự). Khi xảy ra hành vi xâm phạm quyền tác giả, gần như không thể sử dụng những thông tin này để truy tìm người dùng trên thực tế. Chính vấn đề này đã thúc đẩy hành vi xâm phạm quyền tác giả, bởi tâm lý người dùng cho rằng, dù có vi phạm cũng không phải chịu bất kỳ biện pháp chế tài nào. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian có trách nhiệm trong việc cung cấp các thông tin về khách hàng thuê chỗ lưu trữ nội dung thông tin số, trang thông tin

điện tử và khách hàng sử dụng dịch vụ trung gian khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Bốn là, quy định liên quan đến miễn trừ trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian.

Các quy định tại khoản 3 Điều 198b Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 cho thấy, pháp luật Việt Nam quy định khá đầy đủ và tiệm cận với pháp luật của các quốc gia trên thế giới. Để thực hiện có hiệu quả các quy định này trên thực tế, cần hướng dẫn doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, nếu muốn được miễn trừ trách nhiệm pháp lý, cần chứng minh tính thụ động trong quá trình thực hiện việc truyền tải, lưu trữ đệm, lưu trữ đơn thuần. Đồng thời, tính thiện chí cũng cần được ghi nhận khi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian tự mình hoặc có yêu cầu về hành vi xâm phạm quyền tác giả, doanh nghiệp phải thực hiện việc ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin chứa nội dung vi phạm quyền tác giả ngay lập tức. Nếu không chứng minh được, doanh nghiệp không được hưởng cơ chế miễn trừ trách nhiệm.

Kết luận

Sự phát triển nhanh của công nghệ cũng như các nền tảng khác nhau được tạo ra trên internet, đang ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh quyền tác giả, không ngừng đặt ra những vấn đề mới và tạo ra những thách thức mới cho pháp luật về quyền tác giả truyền thống. Vấn đề trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian là nội dung quan trọng để bảo đảm tốt hơn công cuộc bảo vệ quyền tác giả trên các nền tảng số. Việc hoàn thiện các quy định pháp luật về vấn đề này là yêu cầu quan trọng trong tiến trình quản lý và kiểm soát các hoạt động trên môi trường internet □

1. Viện Ngôn ngữ học (2003), *Từ điển tiếng Việt*, Hoàng Phê (chủ biên), Nxb. Đà Nẵng, Trung tâm Từ điển học, tr. 1049.
2. https://www.oxfordlearnersdictionaries.com/definition/english/intermediary_1?q=intermediaries.
3. Antti Lankinen (2018), "Intermediary Liability for Copyright Infringements - Striking a Fair Balance Between the Right to Intellectual Property and Other Fundamental Rights of the Charter of Fundamental Rights of the European Union", *Orebro Universitet*, p. 8.
4. Organisation for Economic Cooperation and Development (2010), "The Economic and Social Role of Internet Intermediaries", *OECD*, p. 9.
5. Nguyễn Phương Thảo (2022), "Bảo vệ quyền tác giả trong hoạt động phát trực tuyến (streaming) - trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian", *Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử*, <https://tapchitoaan.vn/bao-ve-quyen-tac-gia-trong-hoat-dong-phat-truc-tuyen-streaming-trach-nhiem-cua-doanh-nghiep-cung-cap-dich-vu-trung-gian6554.html>.
6. Case C-557/07, *LSG-Gesellschaft zur Wahrnehmung von Leistungsschutzrechten v. Tele2 Telecommunication GmbH* [2009] ECR I-01227; Case C-494/15, *Tommy Hilfiger Licensing and Others v. DELTA CENTER a.s.* (Judgment of the Court (Second Chamber) of 7 July 2016), p. 25.
7. Martin Husovec (2017), *Injunctions Against Intermediaries in the European Union: Accountable but not Liable?* Cambridge University Press, p. 89.
8. Khoản 1 Điều 198b Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019, 2022.
9. Thùy Linh, "Tác giả và việc bảo vệ bản quyền sáng tác trên môi trường mạng", <https://bvhttdl.gov.vn/tac-gia-va-viec-bao-ve-ban-quyen-sang-tac-tren-moi-truong-mang-20231128163253442.htm>, truy cập ngày 03/6/2024.
10. Anna Pokrovskaya (2023), "Intermediaries liability for copyright infringement: application of the "safe harbor" model", *E3S Web of Conferences* 420, 06046, p. 5.
11. Ashley, J., & Daniel C. (2021), "Fact Checking the Critiques of Section 230: What Are the Real Problems?" *Information Technology & Innovation Foundation*, p. 1.
12. Anna Pokrovskaya (2023), "Intermediaries liability for copyright infringement: application of the "safe harbor" model", *E3S Web of Conferences* 420, 06046, p. 5.
13. Seagull Haiyan Song (2010), "ISP Liability under the Copyright Law Regime in China", *China Patents & Trademarks*, No.4, p. 62 - 63.
14. Bản thân các học thuyết về trách nhiệm pháp lý gián tiếp được thiết kế để ghi nhận trách nhiệm cho những người không thực sự vi phạm luật bản quyền, tức là những người không trực tiếp vi phạm quyền bản quyền nhưng vì công bằng hoặc để phục vụ cho các chính sách khác, họ vẫn phải chịu trách nhiệm về bản quyền trong phạm vi trách nhiệm của những người trực tiếp thực hiện hành vi xâm phạm bản quyền trên phạm vi mà họ quản lý. Xem thêm: Grossman, C. A. (2005), "From sony to grokster, the failure of the copyright doctrines of contributory infringement and vicarious liability to resolve the war between content and destructive technologies", *Buffalo Law Review*, 53(1), p. 147.
15. Markin, G. (2019), "The Digital Millennium Copyright Act: Scope, Reach, and Safe Harbors", *National Law Review* 9, no. 135.
16. Jennifer M Urban, Joe Karaganis, Brianna Schofield, *Notice and Takedown in Everyday Practice* (2017) *UC Berkeley Public Law*, <doi.org/10.2139/ssrn.2755628>, p. 52 - 64.
17. Case C-324/09 *L'Oréal and Others* (n 32), p. 113 - 116, 123 - 124; *Joined Cases C-236/08 to C-238/08 Google France and Google* (n 32), p. 120.
18. Mehra, S. K., & Trivmle, M. (2014), "Secondary Liability, ISP Immunity, and Incumbent Entrenchment", *The American Journal of Comparative Law*, 62, p. 685 - 705.